

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 14/7/2021

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Duy Tuyên**

2. Ông **Nguyễn Hải Đăng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Th Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Tuấn**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 161/2021/TLST-HNG ngày 02 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Bích Th**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn Th H, xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Bị đơn: **Anh Trần Thanh L**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khối a, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Có mặt chị Th, vắng mặt anh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 23/02/2021 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Bích Th trình bày:**

- Về tình cảm: Anh Trần Thanh L và chị lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 03/11/2017 tại UBND xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau khi lấy nhau chị về sống cùng gia đình anh L ở Khối a, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 5 năm 2018 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh L ham chơi, sống không trách nhiệm với gia đình, vợ con, không chăm sóc, nuôi con cùng chị. Sau khi xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không thành, anh L vẫn không thay đổi. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2020 đến nay, không quan tâm chăm sóc gì nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh L.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Trần Minh A sinh ngày 21/9/2018. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu ở với chị tại nhà bố mẹ chị ở thôn Th H, xã Ph C, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Kể từ tháng 12 năm 2020 anh L chỉ thỉnh thoảng đến đón con về chơi, không cấp dưỡng tiền nuôi con, một mình chị đảm nhiệm việc nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Anh L và chị không có gì chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn là anh Trần Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành giao các thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh L nhưng anh L không đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Th. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh L.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề

ng nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, cho chị Th được ly hôn anh L; Về con chung: giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn là anh Trần Thanh L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại Khố a, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về sự vắng mặt của bị đơn anh Trần Thanh L tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh L, anh L vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Bích Th và anh Trần Thanh L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 03/11/2017. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị Th, anh L chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Th là do anh L chơi bời, sống không có trách nhiệm, không quan tâm, chăm sóc vợ con. Từ tháng 12 năm 2020 chị Th về nhà bố mẹ đẻ sống, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc gì nhau từ đó đến nay. Bản thân anh L biết chị Th xin ly hôn nhưng anh không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa án để bảo vệ cuộc hôn nhân của mình chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Th, anh L có 01 con chung là Trần Minh A sinh ngày 21/9/2018. Ly hôn chị Th đề nghị được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng nuôi con của chị Th, HĐXX thấy: Từ khi chị Th, anh L sống ly thân, cháu Minh A do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay sức khỏe

của cháu bình thường, cháu Th còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi. Bố mẹ chị Th có ý kiến sẽ tạo điều kiện để cho chị Th và con có chỗ ở ổn định. Do đó việc giao cháu Minh A cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, Tòa án không lấy được lời khai của anh L nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị Th, anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Chị Nguyễn Bích Th được ly hôn anh Trần Thanh L.

2. Về con chung: Xác nhận chị Th, anh L có 01 con chung là Trần Minh A sinh ngày 21/9/2018. Giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh L đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của tòa án.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0004006 ngày 01/4/2021.

Chị Th có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phi